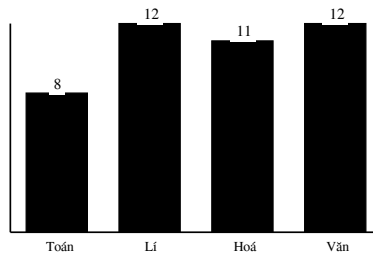


Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1871

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Biểu đồ cột bên cho biết số học sinh đạt giải ở mỗi môn. Tổng số học sinh đạt giải bằng:

A. 44

B. 43

C. 12

D. 41

Câu 2: Điều kiện xác định của phân thức $5/(x+3)$ là:A. $x \neq -3$ B. $x \neq 3$ C. $x = -3$ D. $x \neq 0$ **Câu 3:** Kết quả của phép cộng $1/x + 5/x$ ($x \neq 0$) là:A. $6/x$ B. $6/x^2$ C. $6/2x$

D. 6

Câu 4: Một màn hình ti vi hình chữ nhật có chiều rộng 9 và chiều cao 12 (inch). Độ dài đường chéo màn hình bằng:

A. 23

B. 14

C. 15

D. 16

Câu 5: Một cái cây bị gãy, ngọn cây chạm đất cách gốc 15 m, phần thân còn đứng cao 8 m. Hỏi đoạn cây bị gãy dài bao nhiêu mét?

A. 17

B. 12

C. 13

D. 10

Câu 6: Phương trình $2(x-6) = 0$ có nghiệm là:

A. 6

B. 12

C. 1

D. 15

Câu 7: Hai số có tổng bằng 24 và hiệu bằng 6. Số lớn là:

- | | |
|-------|------|
| A. 15 | B. 9 |
| C. 11 | D. 8 |

Câu 8: Nghiệm của phương trình $2x - 16 = 0$ là:

- | | |
|-------|------|
| A. 16 | B. 8 |
| C. 2 | D. 1 |

Câu 9: Một tam giác có độ dài ba cạnh là 60 cm, 11 cm và 61 cm. Tam giác đó là:

- | | |
|------------------|-------------------|
| A. Tam giác đều | B. Tam giác tù |
| C. Tam giác nhọn | D. Tam giác vuông |

Câu 10: Một tam giác vuông có cạnh huyền 26 và một cạnh góc vuông 24. Cạnh góc vuông còn lại bằng:

- | | |
|-------|-------|
| A. 10 | B. 7 |
| C. 3 | D. 12 |

Câu 11: Một cây cột điện cao 9 m. Từ đỉnh cột người ta căng một sợi dây xuống đất, điểm cố định dây cách chân cột 40 m. Tính chiều dài sợi dây (m).

- | | |
|-------|-------|
| A. 42 | B. 45 |
| C. 41 | D. 36 |

Câu 12: Phân tích đa thức $5x^2 + 30x$ thành nhân tử, ta được:

- | | |
|------------------|-----------------|
| A. $5(x^2 + 6x)$ | B. $5x(x + 30)$ |
| C. $5x(x + 6)$ | D. $x(5x + 6)$ |

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Phương trình $3(x - 2) = 0$ có nghiệm là: Trả lời:

Câu 2: Hai số có tổng bằng 24 và hiệu bằng 4. Số lớn là: Trả lời:

Câu 3: Hai số có tổng bằng 16 và hiệu bằng 4. Số lớn là: Trả lời:

Câu 4: Phương trình $4(x - 6) = 0$ có nghiệm là: Trả lời:

Câu 5: Hai số có tổng bằng 16 và hiệu bằng 2. Số lớn là: Trả lời:

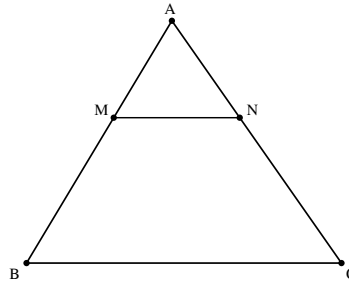
Câu 6: Cho tam giác ABC, đường thẳng d song song với BC, cắt cạnh AB tại M và cắt cạnh AC tại N .

a) Chứng minh $AM/AB = AN/AC$.

b) Chứng minh $AM/MB = AN/NC$.

c) Cho $AM = 3$ cm, $MB = 2$ cm, $AC = 7,5$ cm. Tính độ dài AN.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

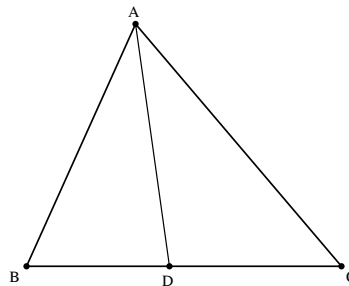


Câu 7: Cho tam giác ABC có AD là đường phân giác của góc A (D thuộc BC).

a) Chứng minh $DB/DC = AB/AC$.

b) Cho $AB = 6$ cm, $AC = 9$ cm, $BC = 10$ cm. Tính độ dài DB và DC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử học kỳ 2 môn Toán lớp 8 — Đề số 11

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	A	A	C	A	A	A	B	D	A	C	C

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	2	14	10	6	9	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*